|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **MỤC LỤC** |  |  |
|  |  | Trang |
| **1. PHẦN MỞ ĐẦU** |  | 1 |
| **1.1 Lí do chọn đề tài** |  | 1 |
| **1.2 Mục đích sáng kiến kinh nghiệm** |  | 2 |
| **2. PHẦN NỘI DUNG** |  | 3 |
| **2.1 Cơ sở lí luận** |  | 3 |
| **2.1.1 Khái niệm** |  | 3 |
| **2.1.2. Tổ chức dạy học bằng hoạt động trải nghiệm sáng tạo (HĐTNST )** |  | 3 |
| **2.1.3. Vai trò của hoạt động trải nghiệm sáng tạo** |  | 4 |
| **2.2. Cơ sở thực tiễn** |  | 5 |
| **2.2.1. Thực trạng dạy và học Ngữ văn ở Trường THCS** |  | 5 |
| **2.2.2 Biện pháp giải quyết** |  | 6 |
| **2.2.2.1 Hoạt động trải nghiệm sáng tạo ngoài nhà trường.** |  | 6 |
| **2.3.2 Hoạt động trải nghiệm sáng tạo phạm vi trong trường.** |  | 9 |
| **2.3 Hiệu quả của SKKN :** |  | 17 |
| **3. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ** |  | 18 |
| **3.1 Kết luận** |  | 18 |
| **3. 2. Kiến nghị** |  | 19 |
| **PHỤ LỤC** |  |  |
| Phụ lục 1 |  |  |
| Phụ lục 2 |  |  |
| Phụ lục 3 |  |  |
| Phụ lục 4  Phụ lục 5 |  |  |

1. **PHẦN MỞ ĐẦU**
   1. **Lí do chọn đề tài**

Trong đời sống xã hội, giáo dục và đào tạo là lĩnh vực có vai trò quan trọng đối với mọi quốc gia, dân tộc ở mọi thời đại. Vì vậy, Đảng và nhà nước ta luôn nhấn mạnh **giáo dục có một vai trò rất quan trọng đối với vận mệnh của đất nước, luôn xem giáo dục là quốc sách hàng đầu.** Sau Hội nghị Trung ương 8, Khóa XI vào tháng 10/2013, vấn đề đổi mới cănbản, toàn diện giáo dục và đào tạo được coi như là một trong những nội dung vừa chiến lược, vừa cấp thiết như: "Đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển"; " Học đi đôi với hành, lý luận đi đôi với thực tiễn", "*Chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học”,” Chuyển từ cách giáo dục theo truyền thống sang tạo dựng cách học, thói quen học suốt đời và xây dựng học tập.”*

Trong bối cảnh giáo dục trong giai đoạn hiện nay đã và đang đặt ra những thách thức không nhỏ đối với người học và người dạy, đòi hỏi phải đào tạo ra những con người năng động sáng tạo, nhanh nhạy tiếp thu được những kiến thức hiện đại gắn với thực tế sản xuất của đất nước, đáp ứng được những yêu cầu của một xã hội hiện đại. Người học không những được trang bị kiến thức mà còn được phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất cá nhân. Đó chính là quá trình chuyển đổi mạnh mẽ nhằm phát huy năng lực tư duy, tính chủ động sáng tạo của mỗi cá nhân học sinh

Môn Ngữ văn trong nhà trường phổ thông cũng đã và đang từng bước chuyển đổi cách thức cũng như mục đích dạy học cho phù hợp. Dạy học Ngữ văn vừa giúp các em có một thế giới quan, nhân sinh quan tiến bộ, vừa có một vốn tri thức về văn hóa, văn học, ….. để có thể  ứng xử, giao tiếp trong cuộc sống và học tập. Hơn thế nữa, còn khơi dậy ở các em những xúc cảm cá nhân trong khám phá cái hay cái đẹp của tác phẩm văn chương, hình thành và rèn luyện những năng lực Ngữ văn cần thiết  nhằm đáp ứng yêu cầu của cuộc sống của chính bản thân học sinh.

Để đảm bảo được yêu cầu đó, nhất định phải chuyển từ phương pháp học theo lối truyền thụ một chiều sang cách học, cách vận dụng kiến thức, kĩ năng hình thành năng lực và phẩm chất cho người học. Một trong những cách học phát huy được vai trò chủ động, tích cực, sáng tạo của người học là học qua các hoạt động trải nghiệm. Học thông qua trải nghiệm là một phương pháp học tích cực, phù hợp với mọi môn học, đặc biệt là môn Ngữ văn nhằm phát triển cho học sinh những năng lực đặc thù của môn học. Phương pháp giáo dục trải nghiệm là một phương pháp tiếp cận chính cho việc học lấy người học làm trung tâm. Phương pháp học qua trải nghiệm lôi cuốn học sinh vào các hoạt động tư duy phản biện, giải quyết vấn đề và đưa ra quyết định trong từng hoàn cảnh cụ thể. Thông qua hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nguồn kiến thức học sinh thu được sẽ hết sức phong phú, không chỉ trong sách vở, từ thầy cô mà còn từ thực tế khiến việc học trở nên gắn bó với đời sống.Trong các trường học, những năm gần đây đã bắt đầu chú ý tới học qua trải nghiệm. Tuy nhiên các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường vẫn còn mang tính hình thức, phần lớn chỉ dừng lại ở việc đi thực tế để rõ hơn các vấn đề mới chỉ được tiếp cận từ sách vở. Trong bối cảnh nền kinh tế tri thức đang dần dần chiếm ưu thế tại các quốc gia trên thế giới, việc hình thành và rèn luyện năng lực học tập bộ môn là yêu cầu tất yếu của mỗi môn học . Xuất phát từ những thực tiễn dạy học Ngữ văn ở Trường THCS hiện nay và yêu cầu của việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong dạy học, tôi đã thực hiện sáng kiến kinh nghiệm : **Vận dụng linh hoạt tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo đối với một số kiểu bài học trong chương trình Ngữ văn THCS.**

* 1. **Mục đích sáng kiến kinh nghiệm**

Tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo qua môn Ngữ văn sẽ đặt người học – đối tượng của hoạt động dạy học đồng thời là chủ thể của hoạt động học tập vào những tình huống của đời sống thực tế được trải nghiệm, trực tiếp quan sát, thảo luận, giải quyết vấn đề theo cách nghĩ của riêng mình vừa thông qua làm việc cá nhân, vừa phải làm việc nhóm… Qua đó khuyến khích, động viên và tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tích cực nghiên cứu, khơi nguồn cho sự sáng tạo, tìm ra những giải pháp mới, những cái mới trên nền tảng vân dụng những cái đã có và những cái đã được trải nghiệm trong thực tiễn cuộc sống, biến ý tưởng thành hiện thực….. giúp học sinh (HS) đạt được kiến thức mới, kĩ năng mới nhằm hình thành những phẩm chất và kĩ năng sống, phát triển năng lực chủ thể của người học. Học từ trải nghiệm và bằng trải nghiệm mang lại hiệu quả cao, phù hợp với xu thế phát triển của giáo dục và đào tạo trong thời kì hội nhập và quốc tế hóa.

1. **PHẦN NỘI DUNG**

**2.1. Cơ sở lí luận**

**2.1.1. Khái niệm**

***Trải nghiệm***: Theo từ điển tiếng Việt : “Trải nghiệm là trải qua, kinh qua”; như vậy, trải nghiệm có nghĩa là quá trình chủ thể trực tiếp được tham gia vào các hoạt động và từ đó rút ra được những kinh nghiệm cho bản thân mình.

Theo từ điển Bách khoa Việt Nam, “trải nghiệm” được diễn giải theo hai nghĩa. “Trải nghiệm” theo nghĩa chung nhất “là bất kì một trạng thái có màu sắc, cảm xúc nào được chủ thể cảm nhận, trải qua, đọng lại thành bộ phận (cùng với tri thức, ý thức…) trong đời sống tâm lí của từng người”. Theo nghĩa hẹp, “trải nghiệm là những tín hiệu bên trong, nhờ đó các sự kiện diễn ra đối với cá nhân được ý thức chuyển thành ý kiến cá nhân, góp phần lựa chọn tự giác các động cơ cần thiết, điều chỉnh hành vi của cá nhân”.

Dưới góc nhìn sư phạm, trải nghiệm được hiểu chính là sự thực hành trong quá trình đào tạo và giáo dục; là một trong những phương pháp đào tạo nhằm giúp người học không những có được năng lực thực hiện mà còn có những trải nghiệm về cảm xúc, ý chí và nhiều trạng thái tâm lí khác. Nói như vậy, học qua trải nghiệm sẽ gắn liền với kinh nghiệm và cảm xúc cá nhân.

***Sáng tạo***: Theo Từ điển Tiếng Việt: “*Sáng tạo là tạo ra những giá trị mới về vật chất hoặc tinh thần; Tìm ra cái mới, cách giải quyết mới, không bị gò bó, phụ thuộc vào cái đã có,* thể sáng tạo trong bất kì lĩnh vực nào: khoa học, nghệ thuật, sản xuất – kĩ thuật.” .Như vậy trải nghiệm sáng tạo chính là một hoạt động trong đó con người thể hiện sự tương tác của chính bản thân với thực tiễn khách quan, qua đó phát triển năng lực thực tiễn, phẩm chất nhân cách và phát huy tiềm năng sáng tạo của cá nhân con người.

**2.1.2. Tổ chức dạy học bằng hoạt động trải nghiệm sáng tạo (HĐTNST )**

HĐTNST không chỉ thuần túy được xem như các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục nghề hay hoạt động hướng nghiệp mà nó cần được hiểu là một hoạt động giáo dục theo nghĩa rộng. Cụ thể nó cũng là một môn học với đầy đủ mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức và kiểm tra đánh giá. Điểm khác biệt duy nhất là nó chú trọng đến việc hình thành và phát triển những phẩm chất và giá trị của học sinh dựa trên những hoạt động do chính các em tham gia và trải nghiệm trong một không gian được mở rộng, gắn liền nhà trường với nhịp sống sôi động của hiện thưc xã hội.

Học tập trải nghiệm sáng tạo còn được hiểu là “hoạt động giáo dục, trong đó, từng cá nhân học sinh trực tiếp hoạt động thực tiễn trong môi trường nhà trường cũng như môi trường gia đình và xã hội dưới sự hướng dẫn và tổ chức của nhà giáo dục, qua đó phát triển tình cảm, đạo đức, phẩm chất, nhân cách, các năng lực…, từ đó tích lũy kinh nghiệm riêng cũng như phát huy tiềm năng sáng tạo cá nhân của mình. Học sinh là chủ thể trực tiếp tham gia vào các hoạt động. Phạm vi các chủ đề hay nội dung hoạt động và kết quả đầu ra là năng lực thực tiễn, phẩm chất và tiềm năng sáng tạo. Từ đó có thể thấy rằng hoạt động học tập trải nghiệm sáng tạo là phương thức hoạt động chỉ sự tương tác, sự tác động của chủ thể với đối tượng xung quanh và ngược lại. Qua hoạt động giải quyết vấn đề mà người học thu nhận những giá trị cần thiết của bản thân, đó chính là quá trình mang tính trải nghiệm. Học tâp trải nghiệm sáng tạo nhấn mạnh đến sự trải nghiệm, thúc đẩy năng lực sáng tạo của người học.

**2.1.3. Vai trò của hoạt động trải nghiệm sáng tạo**

Hoạt động trải nghiệm sáng tạo làm tăng tính hấp dẫn trong học tập. Phát huy tính tích cực tư duy sáng tạo cho học sinh. Dạy học trải nghiệm tạo điều kiện kết nối các kiến thức khoa học liên môn. Nội dung học tập trải nghiệm rất phong phú và đa dạng mang tính tổng hợp kiến thức kĩ năng của nhiều môn học như giáo dục trí tuệ, kỹ năng sống, giáo dục đạo đức, giáo dục thẫm mỹ và thể chất…Chính vì vậy mà hoạt động trải nghiệm sáng tạo trở nên gần gũi với thực tiễn cuộc sống, các em có thể vận dụng những kiến thức vào trong cuộc sống một cách dễ dàng và thuận tiện. Học tập trải nghiệm sáng tạo môn Ngữ văn có thể tích hợp được với môn Lịch sử, Giáo dục công dân,…

Hoạt động trải nghiệm gắn kết giữa người dạy và người hoc, tạo ra sự tự tin cho học sinh: lập kế hoạch, tổ chức làm việc nhóm, thu thập và xử lý thông tin, lập báo cáo, thuyết trình, đánh giá và tự đánh giá. Qua các giờ học đó, học sinh sẽ cảm thấy yêu thích môn học và hiểu kiến thức một cách sâu sắc hơn. Ngoài ra là điều kiện học hỏi lẫn nhau, giúp học sinh phát huy tính tích cực tự học, sáng tạo, tính tự giác, giúp các em phát huy tốt các kỹ năng như: kỹ năng giao tiếp, kỹ năng hợp tác… Các bài giảng gắn với thực tiễn đời sống, tăng thời gian thực hành đã giúp cho học sinh động não, trải nghiệm và giải quyết những vấn đề của cuộc sống linh hoạt, hiệu quả hơn.

**2.2. Cơ sở thực tiễn**

**2.2.1. Thực trạng dạy và học Ngữ văn ở Trường THCS**

Môn Ngữ văn trong nhà trường là một môn học ít thu hút được sự chú ý của học sinh. Phần vì nội dung chương trình, phương pháp, kĩ thuật dạy học, kiểm tra đánh giá,… chưa đáp ứng được sự mong mỏi, khơi dậy niềm đam mê, yêu thích môn học. Phần vì thực tiễn dạy học Ngữ văn vẫn theo lối bình giảng và cung cấp cho học sinh các kiến thức lí thuyết một cách tách biệt không đáp ứng được nhu cầu học tập của giới trẻ ngày nay và không còn phù hợp với xu thế của giáo dục hiện đại. Tác giả Phan Trọng Luận đã tổng kết tình hình dạy học Văn như sau: “Dạy Văn suốt thế kỉ qua vẫn là lối dạy khuôn sáo. Dạy tác phẩm văn chương là thông báo, áp đặt từ phía giáo viên. HS không trực tiếp rung cảm trước tác phẩm, thiếu sự giao tiếp cần có giữa nhà văn với bạn đọc, học sinh. Giờ văn thiên về xã hội học nhằm cung cấp cho HS bức tranh hai màu về xã hội và con người. Phương pháp sáo mòn, công thức áp dụng cho mọi giờ văn, mọi đối tượng. Trình tự giờ văn cứng nhắc, khuôn sáo. Không khí giờ Văn nặng nề, đơn điệu, thiếu rung động thẩm mĩ.”

Mặt khác, đa phần HS không có thói quen đọc văn bản trước khi đến lớp, không coi trọng đọc hiểu văn bản là công việc chủ yếu của mình. Mặc dù thầy cô giáo bao giờ cũng dặn dò học sinh đọc trước văn bản trong sách giáo khoa , nhưng nói chung, học sinh chỉ đọc qua loa và chờ đợi, bởi vì các em có suy nghĩ ỉ lại, các em hiểu rằng, cái “văn bản” quan trọng nhất mà các em buộc phải học là “văn bản của thầy cô” sẽ giảng, sẽ đọc cho chép, đó mới là văn bản học sinh cần học thuộc để thi. Trong khi một trong những yêu cầu để học văn bắt buộc phải từ đọc hiểu trực tiếp các văn bản văn học của nhà văn, nhà thơ, nhà chính luận, các văn bản mẫu mực, có giá trị tư tưởng, thẩm mĩ được lựa chọn đem vào SGK. Như vậy học sinh sẽ được rung động về nghệ thuật, thưởng thức giá trị thẩm mĩ, tiếp nhận tư tưởng, tình cảm, học được cách sống, trưởng thành về nhân cách, hình thành các kĩ năng văn học như đọc, viết, quan sát, tư duy, tưởng tượng sáng tạo và cả sáng tác ngôn từ nữa… Nếu học sinh không trực tiếp đọc các văn bản ấy, không hiểu được văn bản, thì coi như mọi yêu cầu, mục tiêu cao đẹp của môn văn đều chỉ là nói suông.

Thực tế dạy học Ngữ văn đã có những nỗ lực trong đổi mới phương pháp dạy học và cũng đã có những bước chuyển biến, hướng tới những chuyển từ chương trình giáo dục tiếp cận nội dung sang tiếp cận năng lực của người học; chuyển từ phương pháp học theo lối truyền thống “truyền thụ một chiều” sang vận dụng kiến thức, rèn luyện kĩ năng, hình thành năng lực, phẩm chất. Tuy nhiên kết quả vẫn con chưa được như sự mong đợi. Các phương tiện dạy học chưa được sử dụng và phát huy một cách hiệu quả; các phương pháp, kĩ thuật dạy học hiện đại bước đầu được vận dụng nhưng vẫn chưa được linh hoạt, chưa đạt kết quả cao. Hình thức tổ chức dạy học trên lớp hầu như vẫn chiếm vị trí “độc tôn”. Việc tổ chức các hoạt động học tập cũng chưa phong phú và đa dạng.

**2.2.2 Biện pháp giải quyết**

Từ cơ sở lí luận, thực trạng của dạy học Ngữ văn trong nhà trường hiện nay và qua thực tế giảng dạy nhiều năm, tôi xin đưa ra một số kinh nghiệm nhỏ về dạy học văn qua các hoạt động trải nghiệm sáng tạo .Tùy vào mục tiêu và nội dung mỗi bài học tôi vận dụng cho HS nhiều hình thức trải nghiệm khác nhau: HĐTNST ngoài nhà trường và HĐTNST phạm vi trong trường. Dù hình thức nào tôi đều áp dụng linh hoạt nhiều nhiều phương pháp:

+ Phương pháp dùng lời: thuyết trình, vấn đáp, thảo luận nhóm,nghiên cứu SGK, nghiên cứu tài liệu

+ Phương pháp thực hành: xâm nhập thực tế, làm dự án, phỏng vấn, điều tra, tìm kiếm thông tin và tổng hợp kiến thức, làm mô hình, viết bài thu hoạch , viết truyện từ quá trinh trải nghiệm, thuyết trình, sân khấu hóa, làm powerpoint, sơ đồ tư duy…

+ Phương pháp trực quan: quan sát tranh ảnh, video, quan sát thực tế….

**2.2.2.1 Hoạt động trải nghiệm sáng tạo ngoài nhà trường.**

***Bước 1*- Xác định nhu cầu tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo**

GVcăn cứ nhiệm vụ, mục tiêu và chương trình giáo dục, nhà giáo dục cần tiến hành khảo sát nhu cầu, điều kiện tiến hành. Xác định rõ đối tượng thực hiện.

***Bước 2* – *Xác định nội dung và đặt*** **tên cho hoạt động:** Căn cứ vào nội dung chương trình, GV chọn nội dung (bài học) hoặc chủ đề phù hợp với tình hình đặc điểm của lớp. Từ nội dung của bài học GV đặt tên cho hoạt động. Đây là một việc làm cần thiết vì tên của hoạt động tự nó đã nói lên được chủ đề, mục tiêu, nội dung, hình thức của hoạt động.

***Bước 3* - Xác định mục tiêu của hoạt động:** Từ nội dung GV xác định mục tiêu cần đạt.Các mục tiêu hoạt động cần phải được xác định rõ ràng, cụ thể và phù hợp; phản ánh được các mức độ cao thấp của yêu cầu cần đạt về tri thức, kĩ năng, thái độ và định hướng giá trị mà HS phải đạt được. Với mục tiêu đặt ra sẽ căn cứ để đánh giá kết quả hoạt động.

***Bước 4* -  Xác định phương pháp, phương tiện, hình thức của hoạt động:** Từ nội dung, xác định cụ thể phương pháp tiến hành phù hợp với điều kiện tình hình thực tế và đáp ứng được mục tiêu cần đạt đồng thời xác định những phương tiện cần có để tiến hành hoạt động. Từ đó lựa chọn hình thức hoạt động phù hợp.

***Bước 5 -* Lập kế hoạch và triển khai kế hoạch cho HS:** GV lập kế hoạch để phân công công việc các nhóm, triển khai nội dung, cùng HS khai thác ý tưởng tìm các nguồn lực (nhân lực – vật lực – tài liệu) và thời gian, không gian, chi phí … cần cho việc hoàn thành các mục tiêu**.** GV xác định Có bao nhiêu việc cần phải thực hiện? Các việc đó là gì? Nội dung của mỗi việc đó ra sao? Tiến trình và thời gian thực hiện các việc đó như thế nào? Các công việc cụ thể cho các tổ, nhóm, các cá nhân. Yêu cầu cần đạt được của mỗi việc

***Bước 6 -  Tiến hành thực hiện những hoạt động theo kế hoạch:* Nhóm, cá nhân HS thực hiện các nhiệm vụ được giao, GV theo dõi, nhắc nhở đồng hành cùng HS.**

**Bước 7 - Kiểm tra, điều chỉnh và hoàn thiện chương trình:** Rà soát, kiểm tra lại nội dung và trình tự của các việc, thời gian thực hiện cho từng việc. Cuối cùng, hoàn thiện bản thiết kế chương trình hoạt động và cụ thể hóa chương trình đó bằng sản phẩm, bài viết cụ thể.

***Bước 8 - Báo cáo hoạt động****:* HS sẽ báo cáo kết quả bằng các bài thuyết trình hoặc sản phẩm sáng tạo của HS trong quá trình tham gia hoạt động.

***Bước 9 - Đánh giá nhận xét và rút kinh nghiệm:*** HS đánh giá, nhận xét góp ý giữa các nhóm. GV đánh giá cho điểm và rút bài học kinh nghiệm cho những hoạt động tiếp theo.

**VÍ DỤ:**

Trong chương trình Ngữ văn 8 (HK1), từ văn bản “THÔNG TIN NGÀY TRÁI ĐẤT NĂM 2000” và LUYỆN NÓI THUYẾT MINH VỀ MỘT THỨ ĐỒ DÙNG tôi thực hiện hoạt động trải nghiệm sáng tạo đối với HS lớp 8A3 với chủ đề **“CHIẾN SĨ NHÍ HÀNH ĐỘNG VÌ MÔI TRƯỜNG XANH – SẠCH – ĐẸP”.**

***Bước 1: GV nghiên cứu tìm hiểu nội dung chương trình Ngữ văn 8, xác định nội dung nào phù hợp HĐTNST ngoài nhà trường.***

***Bước 2: GV nhận định văn bản “***“Thông tin ngày Trái đât năm 2000” và Luyện nói “ Thuyết minh về một thứ đồ dùng” là hai bài phù hợp thực hiện chung một chủ đề. Vì ***văn bản*** “Thông tin ngày Trái đât năm 2000” là văn bản nhật dụng, chủ đề về môi trường là vấn đề gần gũi và bức xúc trong đời sống, sẽ phù hợp với việc cho HS tìm hiểu, trải nghiệm với người thực việc thực. Và bài “Luyện nói : Thuyết minh về một thứ đồ dùng” giúp HS có những trải ngiệm khi thuyết trình trước đám đông, củng cố kiến thức cách làm một bài thuyết minh. Từ đó GV đặt tên cho hoạt động là “**CHIẾN SĨ NHÍ HÀNH ĐỘNG VÌ MÔI TRƯỜNG XANH – SẠCH – ĐẸP”.**

***Bước 3: Xác định mục tiêu hoạt động (Phụ lục 1)***

***Bước 4: Xác định phương pháp, phương tiện, hình thức hoạt động (Phụ lục 1)***

***Bước 5: -* Lập kế hoạch và triển khai kế hoạch cho HS *(Phụ lục 1)***

***Bước 6 -  Tiến hành thực hiện những hoạt động theo kế hoạch***

**Bước 7 - Kiểm tra, điều chỉnh và hoàn thiện chương trình *(Phụ lục 1)***

Hình ảnh, sản phẩm nhóm 1: “ Chiến sĩ giải cứu hộp sữa” ***(Phụ lục 2)***

Hình ảnh, sản phẩm nhóm 2: “ Nói không với bao bì ni lông”***(Phụ lục 3)***

Hình ảnh, sản phẩm nhóm 3: Kịch bản “ cây chổi phép thuật “ ***(Phụ lục 4)***

Kịch bản MC ***(Phụ lục 5)***

***Bước 8 - Báo cáo hoạt động******(Phụ lục 1)***

***Bước 9 - Đánh giá nhận xét và rút kinh nghiệm (Phụ lục 1)***

**Với hình thức trải nghiệm ngoài nhà trường này có thể vận dụng với nhiều văn bản nhật dụng khác nhau. Bên cạnh đó có thể vận dụng với phân môn Làm văn: Phương pháp làm văn miêu tả, tự sự ( Ngữ văn 6 ) . Văn tự sự kết hợp miêu tả và biểu cảm ( Ngữ văn 8) và Văn biểu cảm ( Ngữ văn 7 )**

**2.3.2 Hoạt động trải nghiệm sáng tạo phạm vi trong trường.**

Vì điều kiện khách quan và chủ quan nên HS ít có cơ hội trải nghiệm thực tế ngoài nhà trường, không trực tiếp gặp gỡ hay phỏng vấn hay tiếp cận những hình ảnh thự tế . Vì vây, tôi hướng HS tìm hiểu qua sách, báo, Internet và kết hợp những phương pháp dạy học tích cực: Tôi vận dụng linh hoạt tùy từng nội dung bài học sẽ sử dụng hình thức traỉ nghiệm khác nhau và mục đích cuối cùng tôi muốn hướng đến là giúp HS trực tiếp tiếp cận văn bản, đọc văn bản, chủ động hơn trong học tập, khám phá dưới sự hướng dẫn của GV. Khi HS được chủ động, được tìm tòi sáng tạo ra cái mới sẽ kích thích sự hào hứng và niềm đam mê với văn học.

**Văn bản nhật dụng**: thường sẽ là những vấn đề xã hội, gắn với thực tế. Nếu có điều kiện trải nghiệm bên ngoài, HS sẽ trực tiếp gặp gỡ phỏng vấn, tìm hiểu và có cuộc khảo sát điều tra….Nhưng vì không được trải nghiệm thực tế ngoài nhà trường vì vậy GV linh động hướng HS tìm hiểu thông tin qua Internet và GV vận dụng một số phương pháp dạy học tích cực

**VD: văn bản ÔN DỊCH THUỐC LÁ (vận dụng ở lớp 8A7 năm học 2016- 2017 )**

**Chuẩn bị:**

* HS đọc văn bản, GV hướng dẫn HS tìm hiểu về thực trạng và tác hại của thuốc lá
* GV phân nhóm, định hướng cho HS viết kịch bản tại phòng khám một bệnh viện
* Phân công một MC truyền hình viết kịch bản về buổi truyền hình trực tiếp gặp gỡ bác sĩ (HS đóng vai) trao đổi về những vấn đề liên quan đến thuốc lá
* GV phân công HS làm những phụ trang cho bác sĩ, bệnh nhân và vẽ tranh tuyên truyền tác hại thuốc lá.

**Hoạt động trên lớp**

* Mc Khởi động chương trình qua một phóng sự tại một phòng khám ( tình huống có vấn đề HS diễn kịch )
* Cuộc trao đổi giữa MC , bác sĩ , chuyên gia y tế ( GV) về những vấn đề liên quan đến bài học ( thực trạng, tác hại, ). Trong quá trình trao đổi HS bên dưới sẽ có những câu hỏi đặt ra với chương trình.
* GV chốt vấn đề sau mỗi phần.
* Nhóm HS khác sẽ trình bày về giải pháp và tranh tuyên truyền.

**Tập làm văn 8 : văn bản thuyết minh**

Đối với văn bản thuyết minh, có rất nhiều dạng bài thuyết minh: thuyết minh về một danh lam thắng cảnh, thuyết minh về một cách làm, một đồ vật , con vật… Để tăng phần thuyết phục và mang tính thực tế, hấp dẫn, hứng thú, khi thuyết minh cần gắn liền với những hình ảnh trực quan. Tôi vận dụng hoạt động trải nghiệm bằng cách cho những đề gần gũi với HS, yêu cầu HS chụp ảnh từ thực tế, tìm kiếm thông tin, hình ảnh, video, qua Internet và làm Powerpoint thuyết trình.

Bước 1: Chọn nội dung.

Bước 2: Phân nhóm và giao nhiệm vụ và qui định thời gian.

Bước 3: HS thảo luận nhóm và lập dàn ý những nội dung cần thuyết minh.

Bước 4: GV kiểm tra, định hướng nội dung

Bước 5: Các nhóm phân công nhiệm vụ và chuẩn bị bài thuyết minh( GV định hướng cho HS phân công nhiệm vụ: tìm kiếm hình ảnh, thông tin, tổng hợp kiến thức, viết bài, làm Powerpoint ). Mỗi nhóm sẽ chuẩn bị một kịch bản để lồng ghép xuyên suốt vào bài thuyết minh

VD: Khi thuyết mình về Áo dài HS dựng kịch bản về cuộc gặp gỡ giao lưu với khách nước ngoài giới thiệu về áo dài truyền thống Việt Nam

Nhóm thuyết minh về Con trâu sẽ dựng kịch bản một Game truyền hình “ Bạn của nhà nông”

Nhóm thuyết minh Hoa mai dựng kịch bản về Chợ hoa ngày Tết

Nhóm thuyết minh Nón lá là cuộc gặp gỡ với Làng làm nón

Bước 6: HS nộp sản phẩm cho GV và các nhóm thuyết trình

Bước 7: Các nhóm nhận xét đánh giá những mặt ưu điểm và hạn chế

Bước 8: GV đánh giá, chấm điểm cộng.

**MỘT SỐ HÌNH ẢNH HS THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**









**+ Đối với văn bản là thơ: Đ**ể trải nghiệm, trước hết người học cần phải tưởng tượng ra những bức tranh hiện thực được mô tả và mã hóa bằng ngôn ngữ hình tượng thông qua năng lực liên tưởng và tưởng tượng.Vì vậy khi dạy thơ thay vì GV cung cấp toàn bộ kiến thức, theo khả năng từng lớp, từng đối tượng HS và tùy thuộc vào nội dung mỗi bài học tôi chia nhóm hướng dẫn HS chủ động tìm hiểu thông tin qua sách, Internet. HS trực tiếp đọc, tự tìm hiểu, chắt lọc và thu thập kiến thức, hình ảnh, làm Powerpoint và thuyết trình. HS các nhóm nhận xét đánh giá, phản biện, GV sẽ giảng và chốt nội dung

**VD:** Văn bản: Đập đá ở Côn Lôn của Phan Châu Trinh và Vào nhà ngục Quảng Đông cảm tác của Phan Bội Châu.

Bước 1: GV chia HS lớp 8A2 làm 4 nhóm, chọn nội dung chủ đề **“Tư thế hiên ngang, khí phách hào hùng và ý chí kiên định của người chí sĩ yêu nước đầu TK XX qua hai bài thơ Đập đá ở Côn Lôn của Phan Châu Trinh và Vào nhà ngục Quảng Đông cảm tác của Phan Bội Châu**”.

Bước 2: GV phân công nhiệm vụ

- Tìm hiểu về cuộc đời và sự nghiệp của Phan Châu Trinh , Phan Bội Châu, tìm hiểu những điểm chung và khác biệt của 2 tác giả.

- Tìm hiểu sự ra đời của 2 tác phẩm

- HS tìm hiểu và phân tích những hình ảnh trong 2 bài thơ chứng minh những chí sĩ yêu nước đầu TK vẫn luôn kiên cường, bất khuất, vẫn hiên ngang và kiên định trong mọi hoàn cảnh

Bước 3: HS phân chia nhiệm vụ

Bước 4: HS gởi bài cho GV trước khi thuyết trình

Bước 5: HS thuyết trình bằng Powerpoint ( mỗi nhóm 10 phút ) Trong quá trình thuyết trình các nhóm còn lại sẽ theo dõi và ghi chép những phần cần phản biện

Bước 6: HS phản biện, các nhóm giải trình

Bước 7 GV nhận xét, giảng và chốt ý

Bước 8: Đánh giá điểm cộng

Bài thơ **Quê hương của Tế Hanh,** một bài thơ miêu tả bức tranh tươi sáng sinh động về một vùng quê miền biển, là hình ảnh đầy sức sống khỏe khoắn của nhưng dân chài lưới ,và cảnh sinh hoạt lao động làng chài. Đồng thời thể hiện tình yêu quê hương của tác giả. Tuy nhiên rất nhiều HS Thành phố chưa thấy hoặc chưa hình dung cuộc sống của nhưng người ở vùng biển, quá trình đánh bắt cá. Vì vậy để tạo sự hứng thú và phát huy hơn tính chủ động của HS tôi vận dụng hoạt động trải nghiệm như sau:

**Chuẩn bị ở nhà**

+ Mỗi HS sưu tầm tranh ảnh, video về cuộc sống của người dân chài vùng biển, hoạt động đánh bắt cá, cảnh buổi sớm mỗi lúc thuyền về . Sau khi các em quan sát hình ảnh và xem được những video, mỗi em sẽ viết 2-3 câu cảm nhận về những hình ảnh đó.

+ Mỗi HS sẽ ghi lại những hình ảnh mà em nhớ nhất, ấn tượng nhất khi xa quê. Tại sao đó là hình ảnh em nhớ nhất ?

+ HS sưu tầm những bài thơ bài hát về quê hương

**Hoạt động trên lớp**

GV chọn lọc những video, hình ảnh của một vài HS trình chiếu cho cả lớp, và HS sẽ trình bày về cảm nhận của mình đã viết. Từ đó GV tạo tâm thế và cảm xúc cho HS cảm nhận vẻ đẹp và tình yêu của tác giả qua bài thơ.

GV và HS cùng tìm hiểu nội dung

Kết thúc tiết học GV cho mỗi HS ghi lại những hình ảnh mà em nhớ nhất, ấn tượng nhất khi xa quê. Tại sao đó là hình ảnh em nhớ nhất ? ( HS có thể chụp lại những hình ảnh làm mình nhớ khi xa quê ) GV dẫn dắt để HS hiểu được Quê hương là những gì gần gũi và thân thuộc nhất trong mỗi con người, và HS hiểu vì sao tác giả lại miêu tả cảnh làng chài. Có thể trình bày cảm xúc suy nghĩ của bản thân kết hợp với những hình ảnh em đã chuẩn bị hoặc trình bày miệng

HS đọc một bài thơ khác về Quê hương hoặc bài hát….

HS sẽ viết một đoạn văn cảm nhận về tình yêu quê hương.

**+ Đối với văn bản là văn xuôi:** để tất cả HS đều đọc văn bản tôi sử dụng tình huống có vấn đề và phương pháp đóng vai ( tùy vào trình độ HS tôi chọn cả hai hoặc một trong hai phương pháp ) sau đó chia nhóm cho HS chuẩn bị . Khi đặt tình huống có vấn đề sẽ kích thích sự tò mò, hào hứng của HS. Muốn giải quyết vấn đề bắt buộc HS phải đọc tác phẩm.

**VD: văn bản “ Tức nước vỡ bờ”** Chị Dậu được ca ngợi là một người phụ nữ giàu tình yêu thương nhưng lại bán cái Tý cho nhà Nghị Quế. Theo em hành động của chị Dậu là thương con hay là ích kỉ ?

Đồng thời GV áp dụng phương pháp đóng vai

GV chia nhóm: Nhóm tìm hiểu về hoàn cảnh ra đời của tác phẩm, xã hội Việt nam , số phận và cuộc sống người nông dân trong xã hội ấy

Nhóm tìm hiểu về nội dung văn bản, đóng vai

HS trình bày nội dung và phản biện tình huống có vấn đề

GV giảng và chốt vấn đề

**Ngữ văn 6**

Đối với chương trình Ngữ văn 6 học kì I, phần lớn các văn bản là truyện dân gian và phần làm văn là kể chuyện. Vì vậy, đối với văn bản tôi vận dụng thêm **hình thức sân khấu tương tác, HS hóa thân nhân vật, kể chuyện sáng tạo** để giúp HS nhớ nhanh cốt truyện, nắm được nội dung, nghệ thuật văn bản và giúp hình thành những xúc cảm tình cảm thẩm mỹ qua mỗi bài học. Hình thức trải nghiệm này có thể được thiết kế riêng biệt hoặc lồng ghép vào nội dung bài học trong quá trình tìm hiểu nộ dung văn bản.

**VD: Văn bản THẦY BÓI XEM VOI**

**+ Chuẩn bị ở nhà**

* Yêu cầu tất cả HS đọc truyện, liệt kê các sự việc trong truyện theo một trình tự.
* GV chia nhóm: Nhóm 1 sẽ kể lại truyện theo nguyên bản.

Nhóm 2,3: lại kể lại truyện theo một kết thúc khác ( GV định hướng HS kể theo một kết thúc có hậu)

* HS thảo luận phân nhiệm vụ: Viết kịch bản (dựa vào nội dung câu truyện chuyển thể thành kịch bản sân khấu ) và phân vai , chuẩn bị đạo cụ
* GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS

**+ Hoạt động trên lớp**

* GV khởi động tiết học, giới thiệu
* Nhóm 1 sẽ kể lại truyện theo nguyên bản bằng hình thức diễn kịch
* GV kết hợp phương pháp vấn đáp cùng HS tìm hiểu nội dung văn bản.
* Kết thúc hoạt động: Các nhóm còn lại kể lại truyện theo một kết thúc khác bằng hình thức diễn kịch.

Qua những giờ học, tôi nhận thấy với hình thức này giúp HS tự nhận ra những bài học và thỏa sức tưởng tượng những kết thúc mới sáng tạo và ý nghĩa.

HÌNH ẢNH MINH HỌA DIỄN KỊCH “ THẦY BÓI XEM VOI”

****

****

* MỘT SỐ HÌNH ẢNH DIỄN KỊCH CỦA HS LỚP 6
* 



**2.3 Hiệu quả của SKKN :**

Qua thực tế giảng dạy, việc áp dụng Hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong dạy học văn , tôi nhận thấy học sinh nắm vững kiến thức cơ bản nhanh, dễ nhớ hơn , có hứng thú học tập và tích cực chủ động hơn . Đặc biệt các em có nhiều sáng tạo mới .

HS hình thành nhiều kĩ năng giao tiếp, biết tìm kiếm thông tin và tổng hợp kiến thức, ứng dụng tin học trong văn học, vận dụng linh hoạt và có sự hoán đổi qua lại giữa kiến thức sách vở và thực tiễn. Hầu hết HS đều chủ động tiếp cận văn bản, chủ động tìm kiếm kiến thức. Có những cảm thụ sâu sắc, những xúc cảm gắn với thực tiễn cuộc sống giúp các em trưởng thành hơn trong suy nghĩ.

Qua kết quả khảo sát 120 HS thì 110 HS đều rất thích phương pháp này. Nhiều em bày tỏ ý kiến rằng muốn được vận dụng phương pháp này thường xuyên hơn.

**3. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

**3.1 Kết luận**

Việc vận dụng SKKN **Vận dụng linh hoạt dạy học trải nghiệm sáng tạo đối với một số bài học trong chương trình Ngữ văn THCS”** đã giúp giáo viên phát huy tinh thần sáng tạo, và là tấm gương để học sinh noi theo. Tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong dạy học Ngữ văn được xem là một trong những cách thức nhằm phát huy vai trò sáng tạo của người học, giúp học sinh có những nhận thức, những trải nghiệm bổ ích, mới mẻ, đầy lí thú với văn học nghệ thuật. Từ việc tham gia vào các hoạt động trải nghiệm sáng tạo sẽ giúp học sinh phát triển các năng lực của chủ thể; có kĩ năng nắm bắt nội dung nhanh hơn, chủ động phát hiện ra các giá trị của văn học, có khả năng phản hồi thông tin, trực tiếp được thể nghiệm các tư tưởng, cảm xúc, góp phần tích cực tham gia vào đời sống xã hội để trở thành những con người phát triển toàn diện.

**3. 2. Kiến nghị**

- Đối với nhà trường: Mong nhà trường tạo điều kiện để những hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường được thuận lợi và hiệu quả hơn.

- Đối với giáo viên: Không ngừng đầu tư nghiên cứu tìm ra những giải pháp hay để nâng cao chất lượng. Không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho bản thân, tích lũy những kinh nghiệm hay từ đồng nghiệp, biết cách áp dụng hợp lí, trau dồi kiến thức liên môn và sưu tầm đồ dùng dạy học hợp lí để phục vụ bài dạy tốt nhất.

- Với những kết quả bước đầu của SKKN và lòng say mê yêu nghề, tôi viết kinh nghiệm này mong muốn được chia sẻ kinh nghiệm và học hỏi đồng nghiệp. Rất mong nhận được những đóng góp quí báu từ đồng nghiệp và hội đồng khoa học các cấp.

**PHỤ LỤC 1**

**DỰ ÁN: CHIẾN SĨ NHÍ HÀNH ĐỘNG VÌ MÔI TRƯỜNG**

**XANH – SẠCH – ĐẸP”**

**TIẾT: 54**

**BÀI 10: Văn bản THÔNG TIN NGÀY TRÁI ĐÂT NĂM 2000**

**BÀI 14: LUYỆN NÓI THUYẾT MINH VỀ MỘT THỨ ĐỒ DÙNG**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức**: Qua dự án này giúp HS :

- Giúp HS thấy được những vấn đề ô nhiễm môi trường, những tác hại, mặt trái của việc sử dụng bao bì ni lông, rác thải nhựa, một số rác thải khác.

- Hiểu được nguyên nhân chính gây ô nhiễm và tác hại của việc ô nhiễm môi trường .

- Giúp Hs hiểu được rác vô cơ, rác hữu cơ và ý nghĩa của việc phân loại rác thải hiện nay.

- Củng cố lại kiến thức cách làm bài thuyết minh.

**2. Kĩ năng**:

Bước đầu hình thành được một số kĩ năng: làm việc nhóm, lập kế hoạch, giao tiếp, phỏng vấn, điều tra, phân tích, tổng hợp và thuyết trình

**3. Thái độ**:

- Có ý thức giữ gìn môi trường sống, ý thức bảo vệ môi trường, yêu thiên nhiên, yêu đất nước.

- Giáo dục HS có sự năng động sáng tạo, tinh thần đoàn kết,trách nhiệm, sự tự tin, kĩ năng giao tiếp

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Giáo viên:**

- Máy vi tính có nối mạng Internet.

- Sổ theo dõi dự án cho 3 nhóm.

**2. Học sinh:**

- Câu hỏi phỏng vấn.

- Sổ ghi chép, bút dạ, bảng phân công nhiệm vụ (nhóm).

- Màu nước, dụng cụ làm thủ công

- Thu gom vỏ hộp sữa, đồ tái chế

- Sưu tầm , tranh ảnh minh họa

- Điện thoại di động

**III. PHƯƠNG PHÁP**

- Học theo dự án

- Quan sát, đàm thoại

- Điều tra, phỏng vấn…..

- Tìm kiêm thông tin, thảo luận nhó

- …………………..

**IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

1. **Chuẩn bị**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Giáo viên** | **Phân công**  **học sinh** | **Thời gian** |
|  | - Xây dựng kế hoạch  - Trình kế hoạch lên BGH phê duyệt  - Triển khai kế hoạch đến với lớp 8A3  - Hướng dẫn HS thực hiện công việc:  + Chia nhóm  + Định hướng cho HS về: cách thu thập thông tin, cách tiến hành, cách làm việc nhóm, đối tượng nghiên cứu trải nghiệm | GV xây dựng kế hoạch và triển khai | Học sinh lớp 8A3  HS đặt tên nhóm, bầu trưởng nhóm, phân công nhiệm vụ  Thảo luận nhóm lựa chọn đối tượng nghiên cứu | 11/11/2019  11/11/2019 |
| 2 | - GV định hướng cho HS chuẩn bị câu hỏi liên quan đến từng chủ đề HS của mỗi nhóm ( 3 nhóm )  - Đưa HS đi trải nghiệm thực tế tại Trường Mầm non Hoa Hồng.  - Đưa Hs đi trải nghiệm thực tế tại chợ Thạnh Mỹ Lợi  Hướng dẫn Hs trải nghiệm thực tế tại khu Chung cư Thạnh Mỹ Lợi.  -GV góp ý và định hướng HS lựa chọn làm ra những sản phẩm từ cuộc tìm hiểu thực tế    Hs thu gom hộp sữa, các vật liệu tái chế  Viết kịch bản | GV liên hệ đơn vị cơ quan giúp HS đi thực tế  Quan sát theo dõi, đôn đốc và ghi chép tiến độ làm việc của mỗi nhóm  GV góp ý | HS nhóm 1 chuẩn bị câu hỏi và tổ chức hoạt động giao lưu, tuyên truyền, hướng dẫn các em nhỏ lớp Lá  -HS nhóm 2 chuẩn bị câu hỏi và phỏng vấn người bán hàng và người tiêu dùng  -  HS nhóm 3 chuẩn bị câu hỏi phỏng vấn các khu hàng quán và nhân viên vệ sinh.  HS quay video, chụp hình  HS tự quyết định sản phẩm của nhóm  -Các nhóm sẽ phân công thu gom và chuẩn bị dụng cụ làm sản phẩm từ 17-24/11/2019  HS chuẩn bị kịch bản | 15/11/19  Từ ngày 18/11/19 đến ngày 22/11/19 |
| 3 | - GV hướng dẫn HS đóng kịch ( GV góp ý kịch bản của Hs )    Định hướng Hs làm thời trang tái chế  GV hướng dẫn HS diễn kịch  GV hướng dẫn HS làm PowerPoint  -  GV hướng dẫn phân công Hs làm MC  Kiểm tra và duyệt sản phẩm | GV theo dõi quá trình hoạt đông của nhóm và ghi chép sổ tay | Hs chuẩn bị kịch bản, học thuộc kịch bản  HS chuẩn bị dụng cụ và sáng tạo sảng phẩm  Hs học kịch bản và diễn nghiêm túc  HS chuẩn bị hình ảnh , video làm Powerpoint  Hs lớp 8A2  HS học kịch bản | Từ ngày 17/11/19 đến ngày 25/11/19  17-25/12/19  25/12/2019  26/11/19 |
| 4 | Kiểm tra và nộp sản phẩm | GV kiểm tra và duyệt lần cuối | HS nộp sản phẩm |  |

1. **Báo cáo sản phẩm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG THỰC HIỆN** | **NGƯỜI THỰC HIỆN** |
| A. Giới thiệu | GV giới thiệu | GV |
| B. Tiến trình  GV chuyển giao nhiệm vụ cho MC  Khởi động  MC giao lưu HS  Ba nhóm trình bày dự án | Hát bài “ Trái đất này là của chúng mình “    Nhóm “Đôi cánh” trình bày dự án “ Chiến sĩ giải cứu hộp sữa”.  Với mô hình : Trường học được làm từ hộp sữa  Nhóm trưởng trình bày dự án, sản phẩm  Phân công một Hs trong nhóm điều khiển trình chiếu Slide    Nhóm “ Lá xanh “ trình bày dự án “ Nói không với bao bì ni lông”.  Nhóm trưởng trình bày dự án, thuyết trình sản phẩm : Túi làm từ giấy và bao gạo  Phân công một Hs trong nhóm điều khiển trình chiếu Slide    Nhóm “ Cây chổi phép thuật” diễn kịch  **“ Buổi họp mặt của các vị thần “**  **Hs thuyết trình sản phẩm: Thùng rác thông minh** | GV  HS ,GV  HS  HS  HS  HS |
| 3. Hoạt động đánh giá | - Ban giám khảo nhận xét  - Gv nhận xét đánh giá | HS  GV |
| 1. Kết thúc | HS nói lời cảm ơn  GV nói lời cảm ơn | HS  GV |
|  |  |  |

**3 .**Đánh giá:

-         Các tiêu chí đánh giá quá trình thực hiện dự án và tiêu chí đánh giá sản phẩm cuối cùng:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Xếp loại  Tiêu chí | **Tốt** | **Khá** | **TBình** | **Yếu** |
| Nội dung |  |  |  |  |
| Cách trình bày |  |  |  |  |
| Cộng tác nhóm |  |  |  |  |

Đánh giá hàm lượng kiến thức và kỹ năng được rèn luyện thông qua thực hiện dự án:

+ Tốt: 9 – 10

+ Khá: 7 – 8

+ TBình: 5 – 6

+ Yếu: < 5

**PHỤ LỤC 2**

**DÀN Ý BÀI THUYẾT TRÌNH NHÓM “ CHIẾN SĨ GIẢI CỨU HỘP SỮA”**

( BÀI LÀM CỦA HỌC SINH )

Hiện nay rác thải nhựa đang là 1 vấn đề nan giải của toàn thế giới, Việt Nam đứng thứ 17 trên thế giới về ô nhiễm rác thải nhựa. Trong đó hộp sữa vứt bừa bãi là 1 trong những nguyên nhân dẫn đến ô nhiễm môi trường.

Theo thống kê ,15 tỷ vỏ hộp sữa giấy VN thải ra môi trường mỗi năm chất đống trên các bãi biển và trong các bãi chôn lấp rác khắp nước

Vỏ hộp sữa giấy là loại rác có thể tái chế được vì nó có thành phần giấy, nhôm. Vì vậy vỏ hộp sữa có thể đem tái chế thành giấy, tập, hoặc nhôm.

Nhưng lâu nay, Loại rác này bị phân loại là "rác chết", chỉ có thể xử lý bằng cách đốt bỏ hoặc chôn lấp

Trong vỏ lại thường dính cặn sữa nên để lâu sẽ lên men, có mùi hôi và thu hút các loại côn trùng; điều này cản trở việc thu gom và tái chế chúng.

Xuất phát từ những thực tế này,Hiện nay thành phố đang thực hiện chiến dịch thu gom hộp sữa để tái chế.

Và nhóm chúng em quyết định thực hiện một dự án “ CHIẾN SĨ GIẢI CỨU HỘP SỮA”

Chúng em mong muốn góp một phần công sức lan tuyền đến mọi người ý thức phân loại rác và bảo quản vỏ hộp sữa sau khi uống

Để thực hiện dự án này, Chúng em có cuộc khảo sát thực tế Học sinh lớp LÁ tại trường mầm non Hoa Hồng và trường thục. vì học sinh ở trường MẦM NON tiểu học là người tiêu dùng sữa hộp lớn nhất

Trong cuộc tìm hiểu chúng em nhận thấy các em nhỏ biết vứt rác vào thùng nhưng không em nào biết ý nghĩa của việc tái chế vỏ hộp sữa và bảo quản vỏ hộp sữa đúng cách.

Và chúng em đã tuyên truyên về lợi ích của việc tái chế vỏ hộp sữa,

hướng dẫn các em nhỏ sau khi uống sữa xong thì bóp dẹt vỏ hộp sữa và dùng một miếng decan dán lỗ chọc ống hút lại, ngăn mùi và côn trùng.

Qua cuộc khảo sát thông qua các em nhỏ , chúng em truyền thông điệp về phân loại và tái chế rác thải

TRÚC GIANG thuyết trình

Và cũng từ cuộc tìm hiểu này nhóm chúng em đã xây dựng mô hình trường học từ vỏ hộp sữa và tái sử dụng vỏ hộp sữa để trồng giá sạch

Đây là mô hình trường học, được làm từ các vỏ hộp sữa và que y tế, giấy carton

Để tực hiện mô hình này chúng em thu gom hộp sữa từ trường học và khu chung cư

Sau khi thu gom các hộp sữa dc súc rửa sạch và khô

Chúng em xây dựng ý tưởng và thiết kế trường học với đầy đủ tiện ích gồm :

+ Một dãy trường học 3 tầng

+ Thư viện

+ Hồ bơi

+ khu vui chơi: như bập bênh ghế đá

+ Mảng cây xanh : cỏ và nhiều chậu cây dc trồng từ vỏ hộp sữa và đậu đen

Mô hình này chúng em thiết kế cây xanh dc trồng trên các tầng và sân trường là thảm cỏ xanh với mong muốn Trường học có không gian xanh mọi nơi, làm bầu không khí trong lành hơn

và hồ bơi với mong muốn các bạn hs sẽ được học bơi, được bơi nhằm rèn nhiều kĩ năng sống và rèn luyện sức khỏe

**Ý nghĩa**

Chúng em xây dựng mô hình này với mục đích hướng tới chủ đề tái chế hộp sữa , vừa giảm lượng rác thải ra môi trường mà còn vừa tuyên truyền các trường học, em nhỏ và mọi người cách bảo vệ hộp sữa đúng cách sau khi sử dụng.

**PHỤ LỤC 3**

**Thuyết trình nhóm 2: NÓI KHÔNG VỚI RÁC THẢI NHỰA**

**( Bài viết của HS )**

( chiếu hình ảnh )

Những năm gần đây, rác thải nhựa đang là vấn đề nhức nhối mang tính toàn cầu. Mỗi năm, lượng rác thải nhựa do con người thải ra phủ kín 4 lần diện tích bề mặt trái đất, trong đó có 13 triệu tấn rác thải nhựa trôi nổi trên các đại dương. Rác thải nhựa nói chung và túi nilon nói riêng đang hằng ngày, hằng giờ tác động tiêu cực đến hệ sinh thái, môi trường sống, sức khỏe con người và sự phát triển bền vững của mỗi Quốc gia.

chúng em thực hiện dự án “ NÓI KHÔNG VỚI RÁC THẢI NHỰA” (( chiếu hình ảnh )

, CHÚNG EM có cuộc khảo sát và tìm hiểu về vấn nạn này. Chúng em đã thâm nhập thực tế ở khu chợ Thạnh mỹ lợi và các khu vực hàng quán, người bán hàng rong . Chúng em tiếp cận nhiều đối tượng khác nhau: người bán, khách hàng

Qua cuộc tìm hiểu Chúng em nhận thấy :

* một bộ phần người dân am hiểu về tác hại của bao bì ni lông và họ đã hạn chế sử dụng ít nhất có thể và biết tái sử dụng bằng cách giặt va sử dụng tiếp và họ cũng biết phân loại rác
* Một bộ phận khác **không hiểu j về tác hại** và cũng **không quan tâm về bao nilong rác thải nhựa có ảnh hưởng đến môi trường không, và họ cũng kg biết phân loại rác**
* Và Túi nilon vẫn nhận được sự lựa chọn của người tiêu dùng bởi:

+ do thói quen

+ tính chất mỏng, nhẹ, tiện

+ giá thành thấp.

+ Và họ nghĩ rằng không có bao bì nào thay thế túi niloong

Từ những tìm hiểu từ thực tế, nhóm chúng em quyết định đưa ra một giải pháp mới để thay thế túi nilon . Và tái chế vốn là giải pháp được đánh giá cao nên chúng em đã chọn cách này để ứng dụng vào sản phẩm.

**Thuyết trình về sản phẩm (công dụng, chất liệu v.v…)**

Hiện nay trên thị trường đã xuất hiện một số loại túi thay thế cho túi nilon nhưng bản thân em thấy giải pháp đó chưa thật sự triệt để vì giá thành cao. Vì thế, chúng em sẽ lựa chọn 2 loại sản phẩm mang đầy đủ tính chất của túi nilon, tuy nhiên khả năng phân hủy sẽ cao và mỗi gia đình đều có thể tự sáng tạo cho mình một sản phẩm.

1. **Túi làm từ bao gạo ( chiếu hình ảnh những chiếc bao gạo và hình ảnh chiếc túi )**

Bao gạo khi sử dụng hết thường bị vứt đi, điều này cũng ảnh hưởng phần nhiều tới môi trường. ( chiếu hình ảnh những chiếc bao gạo )

Câu hỏi đặt ra là tại sao chúng ta không sử dụng chính những chiếc bao đó để tái chế nó thành một chiếc túi?

Chiếc túi làm từ bao gạo có tính chắc, bền, không tốn quá nhiều chi phí càng không mất quá nhiều thời gian và **đặc biệt có thể sử dụng lâu dà**i .

Để làm chiếc túi này vô cùng đơn giản, Ta chỉ việc cắt đôi chiếc bao tùy theo kích cỡ muốn đựng vật nào đó, may 2 quai xách 2 bên một cách chắc chắn, tự do sáng tạo với những hình vẽ bắt mắt hay những câu slogan nhằm tự nhắc nhở bản thân. Chỉ đơn giản như vậy ta đã có một chiếc túi làm từ bao gạo . Chiếc túi này có tính ứng dụng cao vì nó có thể sử dụng làm túi đi chợ hằng ngày hay đựng để một thứ gì đó v.v…

1. **Túi làm từ giấy roki**

Với đặc tính dẻo dai, chịu lực, giá thành tốt và đặc biệt có ý nghĩa rất lớn trong việc bảo vệ môi trường, nên việc lựa chọn túi giấy thay thế cho túi nilon cũng là một giải pháp đang dần được áp dụng.

Loại giấy mà chúng em sử dụng làm túi đó là giấy roki, loại giấy với tính chất cứng, chắc. Sử dụng túi làm từ giấy này tiện nhiều mặt đáng kể. Chỉ cần vài bước gấp đơn giản cộng với một chút khéo léo thì việc tạo nên một chiếc túi không khó.

Bằng sự sáng tạo của bản thân chúng ta có thể trang trí, biến tấu chúng trở nên đặc sắc hơn thay vì đơn điệu một màu trắng. Tạo ra chiếc túi này ta có thể sử dụng, đi học – đựng những vật dụng cá nhân, đi chơi, dạo phố, khoe với hội bạn bè sản phẩm tự tay của mình v.v…

Ngoài 2 sản phẩm trên, còn rất nhều loại túi khác mang nhiều tính chất đặc trưng riêng nhưng cũng góp phần bảo vệ môi trường như túi vải chẳng hạn. Lí do em không đưa túi vải vào kế hoạch của mình vè em thiết nghĩ, để làm ra một chiếc túi vải cũng mất khá nhiều thời gian, nhưng nếu có thể, mỗi chúng ta cũng nên có cho mình một chiếc túi vải. Bởi, nó tiện, hợp với tuổi teen, có thể diện với những bộ quần áo hợp thời trang.

**Phần trình bày của nhóm em xin hết, sau đây em xin gửi đến quý thầy cô ở đây cũng như tất cả các bạn học sinh một thông điệp qua bài vè.**

**** ****

**PHỤ LỤC 4**

**BUỔI GẶP MẶT CỦA CÁC VỊ THẦN**

Trong chính điện của cng đình có sự họp mặt của các vi thần

Thần NƯớc: Sao hôm nay ta xinh đẹp thế này ( vừa đi vừa soi gương )

* Thần Mưa : “Xớ, ở đây chỉ có vị thần của những cơn mưa nhẹ nhàng **như thần mưa ta** mới là đẹp nhất thôi”-thần mưa

Thần Nước: Ta là thần Nước - vị thần của những đại dương bao la , ta mới là nổi bật nhất

* **Thần Gió : -“ngươi mơ à, “các ngươi nhìn xem, ta là thần gió - vị thần của những ngọn gió và sự tự do vì vậy ta là người ĐẸP NHẤT”**

Thần Sấm Sét ta vị thần đẹp trai, oai phong lẫm liệt như thần sấm sét ta mới có thể là người độc nhất hôm nay

-“haha, ở đây chỉ có Thần Đất ta là toả sang nhất …!

Trong lúc các vị thần đang tranh cãi thì

-“Ngọc Hoàng giá đáo”- công công

-“Sao hôm nay các ngươi không mặc lễ phục ”- Ngọc Hoàng

Thần mưa : Bẩm NH chúng thần chuẩn bị tham gia một cuộc thi ở hạ giới nên không mặc lễ phục ạ!

Ngọc hoàng: thế các khanh tham gia cuộc thi gì kể cho trẫm nghe

5 thần đồng thanh : “ Next top model ạ!”

Thần gió :chuyện là thế này, chúng thần đi chu du và thấy có cuộc thi hấp dẫn nên quyết định thử một lần làm Model

Ngọc hoàng: Thi Next top Model sao kg chọn Gucci, Prada, hay Dior… mà mặc toàn đồ bằng phế liệu thế kia???!!!!

Thần NƯỚC : Thời trang của chúng thần là độc nhất vô nhị đấy a, kêu gọi mọi người bảo vệ môi trường , hạn chế chất thải ra môi trường

Ngọc hoàng: ta nghe thần dân phản ánh rất nhiều về vấn đề **môi trường**, vì vậy hôm nay ta triệu tập gấp các khanh về đây

Ngọc Hoàng : Trẫm không có nhiều thời gian nên bây giờ các khanh hãy kể cho trẫm nghe về các việc làm của các khanh trong thời gian qua và tình hình dưới hạ giới

**Thần gió** : bẩm Ngọc Hoàng, Thần đã tạo ra nhiều cơn gió giúp nhân loại phát triển hơn về nghành công nghiệp tạo năng lượng bằng sức gió “

**Thần Sông** : “Bẩm Ngọc Hoàng, thần luôn có đủ nguồn nước để giúp để phát triển nghành giao thông vận tải , đánh bắt thủy hải sản cũng như thủy điện ”

**Thần mưa**: “Dạ bẩm Ngọc Hoàng, thần đã tạo nên nhiều cơn mưa lớn nhỏ khác nhau để tưới tiêu đồng ruộng giúp cho nông nghiệp phát triển hơn”

**Ngọc Hoàng: Thế taị sao ta lại nghe thần dân phản ảnh lượng mưa gần đây quá nhiều gây ra nhiều trận lũ, làm thiệt hại kinh tế . Ngươi giải thích điều này thế nào?**

* **Thần mưa:** Ở hạ giới , môi trường bị ô nhiễm, làm biến đổi khí hậu vì vậy mưa bão là chuyện đương nhiên . Thần đã rất cố gắng cung cấp lượng mưa vừa đủ nhưng không thể ạ!
* **Thần sấm sét** : Bẩm Ngọc hoàng, tất cả là tại thần Đất và thần Sông không quản lí tốt đất đai ,Sông ngòi nên để con người thải ra môi trường rất nhiều rác thải
* **Thần sấm sét: Ngọc hoàng hãy nhìn xem….chiếu hình ảnh rác thải từ các con sông, bờ biển,đất đai….**
* Ngọc Hoàng : Oh my god, ô nhiễm quá…Ô nhiễm quá! Ôi !!!Mẹ Thiên nhên của ta ! ta đau lòng quá,
* Ngọc hoàng : Thần Đất, Thần Nước ! (Đập bàn “ rầm “ ) Có phải các khanh lơ là trong quản lí nên moi trường mới bj ô nhiễm ?
* Thần Nước , thần Đất : “dạ không ….….không phải….Oan cho thần quá.Thần đã hoàn thành nhiệm vụ của mình, vấn đề này là do **Ý THỨC** của con người.
* ThẦn Gió: Tôi nghĩ những ngày qua mưa bão, các ông làm việc nhiều nên kg nhận thức đúng sai rồi ( nói với thần Mưa và thần Sấm sét
* Ngọc Hoàng: các khanh không nên cãi nhau, hãy để thần Nước và thần Đất giải thích cho ta xem
* Thần Nước : Bẩm NH, thần cũng có nỗi khổ riêng, những dòng sông , bãi biển xinh đẹp của thần trở thành những ngôi nhà của rác thải , và còn uống phải những chất độc hại từ nguồn nước thải của các nhà máy, sinh vật và cá chết hàng loạt, những bãi biển trở thành bãi rác, những dòng sông trở thành dòng sông chết. những đứa con của thần như vậy sao thần kg khỏi đau lòng. Tất cả là từ ý thức của con người
* Thần Đất: thần đồng ý, ở dưới hạ giới con người vứt rác bừa bãi, vì vậy việc thu gom rác để tái chế vô cung khó khăn, rác làm ô nhiễm môi trường đất của thần, đặc biệt rác thải nhựa nếu đi vào lòng đất phải mất hàng 100 năm mới dc phân hủy.
* Ngọc hoàng: Thần Sấm có điều gì muốn nói không ?
* Sấm sét: thần kg có ý kiến gì
* Ngọc hoàng : “thần Sấm ! ngươi thân là một quan đại thần của triều đình là một vị thần quyền năng , vậy khi phán xét điều gì phải suy xét thật kĩ đừng như **thầy bói xem voi**
* Thần Sấm cúi đầu

-“Khởi bẩm Ngọc Hoàng thần có chuyện muốn nói”- thần mưa

-“khanh cứ nói đi “-Ngọc Hoàng phất tay ra hiệu cho thân mưa nói

-“Thần nghĩ chúng ta phải có b iện phái để sử lí rác thải ở môi trường ,không thể để như vậy mãi”- thần mưa

-“khanh nói đúng bây giờ chúng ta phải cần suy nghĩ ra biện pháp để thu gom rác thải , các khanh có ý kiến gì về việc này hãy nói cho trẫm nghe nào”-Ngọc Hoàng

-“thần nghĩ hay là để các thiên binh thiên tướng xuống nhân gian dể phụ thu gom rác”- thần sông

-“Như vậy không được, việc này sẽ làm ảnh hưởng đến long tự tôn của họ, các khanh còn cách nào khác”- Ngọc Hoàng

-“đúng vậy đường đường là thiên binh thiên tướng mà lại đi hốt rác sao mà được”- thần mưa

-“A, dạ bẩm Ngọc Hoàng thần có cách này không biết có được không “ thần gió

-“khanh cứ nói đi”-Ngọc Hoàng

-“Khởi bẩm Ngọc Hoàng, trong lúc thần đi chu du tứ phương vô tình thấy được hình ảnh của một bạn học sinh trung học làm một cái mô hình đó là ‘Thùng rác thông minh’- thần gió

-“thật vậy sao? Như vậy là quá tiện còn gì nữa”-Ngọc Hoàng vui mừng nói

-“vậy các khanh mau triệu tập học sinh đó lên cho trẫm”- Ngọc Hoàng

-“Vâng thưa Ngọc Hoàng”- cả ba đồng

Sau đó cả ba người đi gọi học sinh đó lên

-“dạ bẩm Ngọc Hoàng thần đã cho gọi học sinh đó lên rồi ạ”- thần sông

-“Cho vào”-Ngọc Hoàng

-“tham kiến ngọc hoàng , thần tên Đoan Tiên là học sinh của trường THCS Nguyễn Thị Định”- Đoan Tiên

-“Bình thân, ta nghe nói nhà ngươi đã phát minh ra một sản phẩm giúp bảo vệ môi trường và phân loại rác thải có phải không”- Ngọc Hoàng

-“Vâng, nhưng nó chỉ là mô hình thôi”- Đoan Tiên

Ngọc hoàng: tại sao ngươi lại chọn mô hình thùng rác thông minh

**THẦN MỜI NGỌC HOÀNG XEM CUỘC KHẢO SÁT TỪ THỰC TẾ CỦA THÀN DÂN Ạ ( CHIẾU HÌNH ẢNH NHỮNG CUỘC KHẢO SÁT VÀ PHỎNG VẤN NGƯỜI DÂN Ở PHƯỜNG THẠNH MỸ LỢI)**

-“Thưa Ngọc Hoàng, do hiện nay ở trần gian vấn nạn về ô nhiễm môi trường ngày càng tăng nhanh

Từ cuộc khảo sát chúng thần nhận thấy vẫn chưa vẫn chưa có nhiều loại thùng rác để phân loại rác

Người dân vẫn vức rác bừa bãi gây khó khăn trong thu gom và tái chế

, vì thế con nghĩ đây là một giải pháp hay để góp phần nâng cao ý thức của loài người cũng như phần nào đó bảo vệ môi trường.”-Đoan Tiên

-“vậy sao, vậy mô hình đó như thế nào và công dụng của nó ngươi hãy nói cho ta nghe xem nào”-Ngọc Hoàng

-“Dạ mô hình đó có tên là ‘Thùng rác thông minh’ nó được làm bằng bìa carton và giấy rô ki,

THÙNG RÁC t

CÓ 2 BỘ PHẬN: bộ phận ĐỰNG RÁC VÀ bộ phận CHỨA NƯỚC THẢI

+ thùng đựng rác bên trong : ngăn làm 2 phần : rác hữu cơ và rác vô cơ,

rác hữu cơ là những rác có thể phân hủy như: thức ăn, vỏ rau củ, lá cây

rác hữu cơ: là rác : đồ nhựa, bao bì ni lông, vỏ hộp sữa

dưới đáy ngăn rác hữu cơ được thiết kế bằng một màng lưới lọc để hứng nước thải từ các thức ăn, nước uống thừa

**Đoan Tiên thuyết minh thùng rác**

-“ Vậy công dụng của nó là gì “- Ngọc Hoàng

-“Thưa, công dụng của nó là sẽ giúp người dân không xả rác bừa bãi và còn biết cách phân loại rác, không gây ra mùi hôi làm ô nhiễm môi trường, không khí”- Đoan Tiên

+ Rác vô cơ sẽ được đưa đến các nhà máy để sản xuất phân bón

+ Rác hữu cơ sẽ được tái chế nhiều vật dụng có ích

-“Khá lắm, khá lắm! con còn nhỏ nhưng nhận thức được mọi việc rất tốt. Ta rất hài lòng.”-Ngọc Hoàng

TA SẼ BAN CHIẾU CHO MÔ HÌNH CỦA CON ĐƯỢC ỨNG DỤNG VÀO THỰC TẾ và sẽ ban thưởng cho con. CẢM ƠN NGỌC HOÀNG Ạ!

**NHỮNG HÌNH ẢNH CỦA NHÓM**









**PHỤ LỤC 5**

Kịch bản của học sinh làm MC chương trình

Khởi động bằng bài hát “Trái đất này là của chúng mình”

Chào mừng quý thầy cô và các bạn đã đên với cuộc thi “ KHOA HỌC SÁNG TẠO TRẺ” của đài truyền hình 8A3TV

Như chúng ta đã biết, cuộc thi trải qua rất nhiều kì với rất nhiều chủ đề khác nhau,

và em nhận thấy cuộc thi đã đem lại rất nhiều điều thú vị và hào hứng cho các bạn học sinh

* Trong cuộc thi hôm nay chúng ta sẽ được tìm hiểu về dự án “ CHIẾN SĨ NHÍ HÀNH ĐỘNG VÌ MÔI TRƯỜNG XANH SẠCH ĐẸP” của ba đội đến từ lớp 8A3, Trường THCS Nguyễn Thị Định
* Các bạn hãy cho một tràng pháo tay thât lớn để chào đón 3 đội thi của chúng ta

Và chúng ta hãy chờ sự thú vị từ 3 nhóm:

Nhóm 1: Đôi cánh

Nhóm 2: Lá xanh

Nhóm 3: Cây chổi phép thuật

* Giới thiệu Ban giám khảo
* MC giao lưu HS dẫn dắt vào nhóm 1
* MC giao lưu HS dẫn dắt vào nhóm 2 ( phỏng vấn HS )

Các bạn trẻ ngày nay thật năng động và sáng tạo, để bảo vệ môi trường các bạn đã đem lại cho chúng ta nhiều điều bất ngờ

* Vậy Đội 3 sẽ cho chúng ta điều gì thú vị
* MC : Một phần trình diễn vô cùng hào hứng ,hấp dẫn , ý nghĩa phải kg ah? phân loại rác thải là khâu vô cùng quan trọng trong chiến dịch bảo vệ môi trường hiện nay. Vậy đội “ ---------------------------------“ sẽ đem lại cho chúng sự bất ngờ gì nhỉ !
* Các bạn hãy cho một tràng pháo tay để cổ vũ cho đội ---------------------của chúng ta nào

Trước khi đến phần nhận xét của Ban giàm khảo, xin mời đại diện 3 đội di chuyển ra sân khấu

Giám khảo nhận xét

Hs phát biểu cảm nghĩ, nói lời cảm ơn

GV phát biểu ý kiến

MC kết thúc chương trình